

Bản án số: 39/2022/HS-PT
Ngày: 28 – 4 – 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Phước Đại

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hoàng Dũng

Bà Nguyễn Thị Trang Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 40/2022/TLPT-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Huỳnh Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2022/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Cần Thơ. H

- Bị cáo có kháng cáo: Huỳnh Văn L, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Khu vực A, phường B, quận T, thành phố Cần Thơ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Làm vườn; con ông Huỳnh Văn U, sinh năm: 1940 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1945; Vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm: 1984; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Văn C - Văn phòng Luật sư H, thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

Người bị hại không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/5/2021, bị cáo Huỳnh Văn L nghi ngờ ông Đỗ Hữu T (sinh ngày 01/01/1951) gửi đơn khởi kiện mình nên bị cáo tìm đến nhà ông T tại Khu vực A, phường B, quận T, thành phố Cần Thơ thì hai bên xảy ra cự cãi, trong lúc nóng giận ông T có cầm cây len dọa đánh bị cáo nên bị cáo bỏ về nhà.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/5/2021, khi bị cáo đang ngồi trước nhà thì thấy ông T đang dẫn xe đạp từ lộ bê tông nông thôn vào đường hẻm để đi làm vườn. Bị cáo nhớ lại sự việc ông T cầm cây len dọa đánh mình nên đi đến sau lưng ông T và nhảy lên dùng chân phải từ phía sau đạp mạnh 01 cái trúng vào vùng lưng cách vùng cổ khoảng 10 cm của ông T. Hậu quả, làm cho ông T té ngã xuống mương đã cạn nước, bị cáo đi về nhà. Sau đó, ông T được gia đình đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa Trung ương thành phố Cần Thơ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 127/TgT ngày 08/6/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế thành phố Cần Thơ, xác định: Chấn thương vùng cổ gây tổn thương dập tủy cổ C5 - C6, lồi đĩa đệm tầng C5/6, yếu liệt tứ chi đã được phẫu thuật cắt đĩa, giải áp và hàn xương sống cổ lồi trước với xương ghép được lấy từ mào chậu trái, kết hợp điều trị nội khoa. Hiện vết phẫu thuật đã lành sẹo; vị trí tổn thương cột sống cổ C5 – C6 đã được đặt vít cố định, không di lệch; ghi nhận hình ảnh giảm chiều cao đĩa đệm C5 - C6; ghi nhận di chứng yếu liệt nhẹ tứ chi, hạn chế vận động vùng cổ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 77%.

Tại Bản án số 05/2022/HS-ST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân quận T đã quyết định:

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L 05 năm tù về Tội cố ý gây thương tích.

Ngoài ra, bản án còn quyết định phân trách nhiệm dân sự, trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/02/2022 bị cáo Huỳnh Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết bị cáo đã có thành tích xuất sắc trong công tác, theo điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và việc bị cáo đã bồi thường cho người bị hại 70.000.000 đồng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong thời hạn, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và Bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Từ đó có cơ sở kết luận vào ngày 07/5/2021, bị cáo Huỳnh Văn L đã dùng chân đạp mạnh vào vùng lưng cách vùng cổ khoảng 10 cm của ông T làm ông T bị tổn thương cơ thể 77%.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Chỉ vì mâu thuẫn do ông T kiện bị cáo nhưng bị cáo đã có những lời chửi thô tục, chạy nhanh lại và dùng chân đạp mạnh vào lưng của người bị hại gây tổn thương nặng cho người bị hại, không chỉ vậy di chứng từ sự tổn thương đó vẫn còn kéo dài với người bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng thừa nhận tội và cho rằng cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng tội, không oan. Theo quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự thì mức hình phạt từ 05 đến 10 năm tù, trong khi bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội đối với người từ đủ 70 tuổi trở lên, đồng thời bị cáo cũng chưa bồi thường xong cho người bị hại. Tại phiên tòa sơ thẩm còn thể hiện sự dửng dăng trong phần trách nhiệm dân sự, trong khi số tiền này so với chi phí thực tế, mức độ tổn thương cơ thể và các chi phí khác không phải là lớn. Từ đó cho thấy bị cáo chưa thực sự ăn năn hối cải. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 năm tù là nhẹ đối với bị cáo. Tuy nhiên, do người bị hại không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên Hội đồng xét xử không tăng hình phạt đối với bị cáo.

[4] Bị cáo kháng cáo và cung cấp “Đơn xin giảm trách nhiệm hình sự” thể hiện có chữ ký của ông Đỗ Hữu T. Tuy nhiên, khi chính quyền địa phương chứng thực chỉ xác nhận bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, trong khi nội dung đơn là của ông T trình bày và không nói gì việc bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đồng thời không chứng thực có phải chữ ký ông T hay không. Trong đơn thể hiện bị cáo đã

bồi thường 70.000.000 đồng cho ông T nhưng cũng không có sự chứng thực. Tại tòa bị cáo cũng không đưa ra được biên nhận về việc bồi thường 70.000.000 đồng. Do đó văn bản này không có giá trị để Hội đồng xét xử xem xét. Trường hợp bị cáo thực sự có bồi thường 70.000.000 đồng cho ông T thì sẽ cản trở trong giai đoạn thi hành án dân sự. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được cấp sơ thẩm xem xét. Do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5] Quan điểm của Luật sư đề nghị áp dụng thêm điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không phù hợp, bởi bị cáo chỉ có Giấy khen có thành tích trong phòng chống tội phạm. Tình tiết này cũng đã được cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[6] Trong quyết định của Bản án sơ thẩm có tuyên bị cáo bồi thường thêm cho người bị hại 34.764.000 đồng, nhưng không buộc bị cáo phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là không đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Do đó, Hội đồng xét xử điều chỉnh phần này.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét, giải quyết.

[9] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn L. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm (Có điều chỉnh phần án phí dân sự sơ thẩm).

[2] Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn L phạm Tội cố ý gây thương tích.

[3] Áp dụng Điều 38, điểm a khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L 05 (Năm) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 1.738.200 đồng.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TP Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp TP Cần Thơ;
- CQ tiến hành TT, Chi cục THADS
(Cấp sơ thẩm);
- Người tham gia TT;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Phước Đại